

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT VIỆT  
THỊ MI NİM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2020/HS-ST

Ngày 14/8/2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT VIỆT THỊ MI NİM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Biểu

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đào Ngọc Khải và ông Vũ Văn Chiếm

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thủy Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa:** Ông Trần Công Luật, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2020. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2020, đối với bị cáo:

**\* Đào Văn T**, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn A, xã B, thành phố C, tỉnh Hưng Yên; giới tính: Việt Thị Mi Nım; quốc tịch: Việt Việt Thị Mi Nım; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Đào Văn T1, sinh năm 1958 và bà Phạm Thị U, sinh năm 1959; Vợ: Phạm Thị H, sinh năm 1990; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2014 (tại phiên tòa bị cáo khai có con thứ 03 sinh năm 2019); Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 27/10/2017, bị Công an thành phố Hưng Yên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác (chưa nộp phạt); Nhân thân: Ngày 17/7/2012, bị Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản; ngày 16/02/2014, bị Công an huyện Kim Động xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2019 đến Việt Thị Mi Ny, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên, (có mặt).

**\* Người bào chữa cho bị cáo:** Luật sư Nguyễn Khắc A - Văn phòng luật sư HG, Đoàn luật sư tỉnh Hưng Yên, (có mặt).

**\* Bị hại:**

- Anh Bùi Mạnh T, sinh năm 1970. Địa chỉ: Đội 1, xã D, huyện E, tỉnh Hưng Yên, (có mặt).

- Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1989. Địa chỉ: Đội 8, xã C, huyện E, tỉnh Hưng Yên, (có mặt).

- Anh Bàn Minh T, sinh năm 1994. Địa chỉ: Thôn 4, xã G, huyện H, tỉnh Yên Bái, (có mặt).

- Anh Lê Ngọc T, sinh năm 1983. Địa chỉ: Phố I, phường K, quận N, Thành phố Hà Nội, (có mặt).

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Chị Phạm Thị H, sinh năm 1990. Địa chỉ: Thôn A, xã B, thành phố C, tỉnh Hưng Yên, (có mặt).

- Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1987. Địa chỉ: Thôn 5, thị trấn M, huyện E, tỉnh Hưng Yên, (vắng mặt).

- Ngân hàng TMCP ABC. Địa chỉ trụ sở: Tòa nhà CS, phường O, quận Q, Thành phố Hà Nội. Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Hữu Việt - Cán bộ Ngân hàng TMCP ABC, (có mặt).

**\* Người làm chứng:** Trần Quốc T, Nguyễn Minh K, Bùi Văn H, Lù Đức P (đều có mặt); chị Vi Thị C, anh Trần Vương P, chị Vi Thị Mi N, chị Thên Thị T, chị Phún Thị P, anh Bùi Văn T, anh Bùi Văn N, anh Nguyễn Văn K, chị Nguyễn Thị H, anh Lê Tuấn A, anh Lê Văn H, anh Vũ Đức T, anh Nguyễn Văn S, chị Nguyễn Thị Thanh M, anh Nguyễn Văn Q, (Đều vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Quán cầm đồ P ở thôn 5, thị trấn M, huyện E, tỉnh Hưng Yên do Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1987 ở thôn 5, thị trấn M làm chủ, đứng tên trong giấy phép đăng ký kinh doanh. Do có quen biết với Đào Văn T, sinh năm 1988 ở A, xã B, thành phố C nên Đào Văn T đặt vấn đề nhờ chị X đăng ký thêm danh mục kinh doanh cầm đồ trong giấy phép đăng ký kinh doanh. Toàn bộ hoạt động kinh doanh này Đào Văn T điều hành và hạch toán, ngoài ra Đào Văn T còn làm dịch vụ cung cấp nhân viên nữ phục vụ rót bia, bấm bài cho các quán Karaoke trên địa bàn thị trấn M và khu vực lân cận. Để thực hiện được các việc trên Đào Văn T thuê một số đối tượng trông nom cửa hàng và đưa đón các nhân viên cho các quán hát cụ thể: Lù Đức P; Trần Vương P, Trần Quốc T, Bùi Văn H, Huỳnh Đ, Nguyễn Minh K, Nguyễn Hữu T và một số nhân viên nữ phục vụ quán hát.

Khoảng 16 giờ ngày 16/11/2018, Trần Vương P điều khiển xe mô tô HONDA màu xanh nhãn hiệu Wave (*Chưa làm rõ được biển số xe và chủ sở hữu*) chở chị Vi Thị C và chị Vi Thị Mi N đi từ quán cầm đồ P đến quán Karaoke TN ở thôn S, xã U, huyện E phục vụ bấm bài rót bia cho khách hát karaoke. Khi Trần Vương P đi thì Lù Đức P cũng điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA Weva màu đỏ BKS: 89B1-169.29 đi đến quán TN đón nhân viên.

Trần Vương P điều khiển xe mô tô chở chị Vi Thị C và Vi Thị Mi N đi đến khu vực cầu V trên đường ĐH 71 thôn S, xã U, huyện E (*đoạn đường tạm*) do đường hẹp nên va chạm với xe ô tô nhãn hiệu ISUZU, BKS: 14A-096.31 do anh Bùi Mạnh T, sinh năm 1970, ở Đội 1, xã D, huyện E điều khiển đi ngược chiều (*anh Bùi Mạnh T đi từ quán hát TN về xã D*), trên xe chở các anh: Lê Ngọc T,

Nguyễn Văn L và Bàn Minh T làm xe của Trần Vương P bị đổ, cả ba bị ngã ra đường. Trần Vương P hỏi “*cái gì đấy*”, anh Bùi Mạnh T dừng xe kéo kính xuống chữ “*địt mẹ chúng mày cái gì thế*” đồng thời mở cửa xuống xe lao vào đánh Trần Vương P thì chị Vi Thị Mi N và các anh Lê Ngọc T, Nguyễn Văn L, Bàn Minh T vào can ngăn. Trần Vương P bỏ chạy ngược lại được khoảng 100m thì gặp Lò Đức P điều khiển xe mô tô đi đến, Lò Đức P dừng xe lại, Trần Vương P nói “*có xe đang đuổi anh*”. Khi thấy Trần Vương P bỏ chạy, sẵn có bia rượu trong người và cho rằng Trần Vương P đáng tuổi con cháu lại hỗn láo với mình nên Bùi Mạnh T điều khiển xe ô tô đuổi theo, Trần Vương P vừa ngồi lên phía sau xe mô tô của Lò Đức P thì Bùi Mạnh T điều khiển xe ô tô đâm thẳng vào bánh trước xe mô tô làm xe mô tô bị đổ nghiêng sang bên phải theo chiều của xe mô tô. Trần Vương P và Lò Đức P bị ngã lăn xuống mương nước cạnh đường, bánh xe ô tô bên lái chèn lên 1/3 bánh trước xe mô tô làm bánh xe mô tô bị cong theo chiều từ trái qua phải. Trần Vương P và Lò Đức P đứng dậy bỏ chạy, Lò Đức P chạy thoát, còn Trần Vương P bị Bùi Mạnh T xuống xe đuổi bắt dùng chân tay đâm đá ở dưới bờ ruộng. Thấy Bùi Mạnh T đánh Trần Vương P, các anh Lê Ngọc T, Nguyễn Văn L và Bàn Minh T xuống xe chạy lại chỗ Bùi Mạnh T can ngăn. Sau khi đánh gục Trần Vương P ở bờ ruộng, Bùi Mạnh T lên xe, lùi xe lại để thoát kẹt xe ở bánh, sau đó đùn xe mô tô của Lò Đức P xuống mương nước rồi cả nhóm lên ô tô đi đến quán chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1975 ở Đội 5, xã D, huyện E uống bia.

Nhóm của Bùi Mạnh T bỏ đi, chị Vi Thị Mi N và chị Vi Thị C chạy đến đù anh Trần Vương P lên đường, Lò Đức P quay lại lấy xe mô tô và chở Trần Vương P về quán cầm đồ P. Về đến quán, lúc này có Huỳnh Đ, Trần Quốc T, Nguyễn Minh K và Bùi Văn T. Trần Vương P và Lò Đức P kể lại sự việc trên cho mọi người nghe. Trần Quốc T liền gọi điện thông báo cho Đào Văn T biết nội dung sự việc. Một lúc sau Đào Văn T điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Toyota Corolla ALTIS, biển kiểm soát 89A-131.52 (*Xe ô tô đăng ký chính chủ tên Đào Văn T*) chở theo Huỳnh Đ đi về đến quán. Sau khi nghe lại sự việc, Đào Văn T bảo “*Tất cả anh em lên xe đi có việc*”, ý nói là đi tìm người đã đâm xe và đánh Trần Vương P. Nghe Đào Văn T nói vậy, Bùi Văn H lấy một chiếc thang giường chặt ra làm đôi và một chiếc gậy sắt dài 57cm, đường kính 2,5cm, Nguyễn Minh K chạy vào trong ngăn kéo của quán lấy một chiếc gậy rút dài 29cm, đường kính to nhất của gậy 1,7cm rồi chạy lên xe do Đào Văn T điều khiển, trên xe của Đào Văn T gồm có 08 người cụ thể: Đào Văn T (người điều khiển xe ô tô), Huỳnh Đ, Trần Quốc T, Nguyễn Minh K, Bùi Văn H, Trần Vương P, Lò Đức P và Bùi Văn T.

Đào Văn T điều khiển xe ô tô đến quán Karaoke TN, cả nhóm xuống hỏi anh Nguyễn Tuấn A về nhóm của anh Bùi Mạnh T được anh Nguyễn Tuấn A cho biết là người lái xe ở dưới xã D. Đào Văn T bảo với Bùi Văn T mượn xe mô tô của quán TN chở Trần Vương P đi về quán P vì Trần Vương P kêu chóng mặt, còn Đào Văn T lái xe ô tô chở Huỳnh Đ, Trần Quốc T, Nguyễn Minh K, Bùi Văn H, Lò Đức P đi tìm nhóm của anh Bùi Mạnh T nhưng không thấy. Sau đó cả nhóm đi về quán P, Lò Đức P lấy một xe mô tô (*Chưa rõ BKS*) chở Trần Quốc T, rồi cùng với Đào Văn T, Huỳnh Đ, Nguyễn Minh K và Bùi Văn H (Đào

Văn T vẫn là người lái xe ô tô) tiếp tục đi tìm nhóm của anh Bùi Mạnh T. Khi cả nhóm của Đào Văn T di chuyển qua quán chị Nguyễn Thị H, lúc này vào khoảng 18h cùng ngày Lù Đức P và Trung phát hiện ra nhóm anh Bùi Mạnh T đang ngồi uống bia trong quán. Lù Đức P liền thông báo cho cả nhóm, Đào Văn T dừng lại, tất cả xuống xe, Lù Đức P, Trần Quốc T đều cầm một đoạn gậy gỗ, Bùi Văn H cầm gậy sắt, Nguyễn Minh K cầm gậy rút cùng với Đào Văn T và Huỳnh Đ lao vào trong quán, Đ hô to *“chúng mày định đâm chết em tao à, chúng mày thích cướp không”* đồng thời cả nhóm của Đào Văn T xông vào dùng gậy gỗ, gậy sắt và gậy rút đánh nhóm của anh Bùi Mạnh T. Khi nhóm của anh Bùi Mạnh T bị đánh gục, nhóm của Đào Văn T đã lấy dây nhựa trói tay các anh: Bàn Minh T, Bùi Mạnh T. Anh Lê Ngọc T bị trói cả tay và chân. Khi các bị hại bị lôi ra cạnh xe ô tô của Đào Văn T đang đỗ ở cửa quán, tại đây các đối tượng lại tiếp tục dùng hung khí và chân dẫm vào người làm các bị hại ngất đi, các bị can khênh nhét vào trong ô tô. Nhưng sau đó nhóm của Đào Văn T lại cho rằng anh Bàn Minh T và một bị hại nữa (*không rõ anh Bùi Mạnh T, anh Nguyễn Văn L hay anh Lê Ngọc T vì các anh đều bị ngất*) giả vờ ngất nên tiếp tục lôi anh Bàn Minh T cùng một bị hại nữa xuống xe dùng hung khí và chân dẫm đánh cho hai người này ngất hẳn sau rồi lại khiêng vút lên xe ô. Trong xe ô tô lúc này có Đào Văn T (là người điều khiển), Huỳnh Đ ngồi ghé sau với các bị hại, ghé phụ có Bùi Văn H và Nguyễn Minh K, còn lại Lù Đức P và Trần Quốc T đi xe mô tô (*Trần Quốc T chở Trần Vương P đến bệnh viện Đa khoa tỉnh Hưng Yên để điều trị vết thương*). Trên đường đi Huỳnh Đ nói: *“Đ.M chúng mày nằm yên nhắm mắt vào, thằng nào mở mắt tao rút súng bắn chết”*, đồng thời Huỳnh Đ điện thoại cho Công an xã U, huyện E thông báo có sự việc và địa điểm vụ cướp xảy ra. Đào Văn T điều khiển xe ô tô đến khu vực va chạm ban đầu gần cầu V đỗ lại, Bùi Văn H và Nguyễn Minh K lôi các bị hại xuống rìa đường, Đào Văn T điều khiển xe ô tô về quán cầm đồ P, sau đó lấy xe mô tô quay lại chỗ nhóm của anh Bùi Mạnh T đang bị bắt giữ. Trong thời gian này Huỳnh Đ thông tin sai sự thật cho những người dân đang hiếu kỳ tụ tập xem là nhóm anh Bùi Mạnh T đã có hành vi đánh và cướp điện thoại của đàn em Đức nên có một số người dân và Đào Văn T lao vào đánh nhóm của anh Bùi Mạnh T. Sau khi nhận được tin báo công an xã U và Công an huyện E đến giải quyết vụ việc, nhóm của Đào Văn T bỏ đi, các anh Bùi Mạnh T, Bàn Minh T, Nguyễn Văn L và Lê Ngọc T được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên để cấp cứu.

Khám nghiệm hiện trường tại quán chị Nguyễn Thị H tại Đội 5, xã D, huyện E, tỉnh Hưng Yên thu giữ: 01 xe ô tô nhãn hiệu ISUZU màu đen, biển kiểm soát 14A-096.31; 01 gậy gỗ vuông 4 cạnh dài 71cm, rộng 03cm; 01 ống sắt hoen rỉ hình tròn dài 57cm, đường kính 2,5cm; 01 đoạn gậy màu đen dài 29cm, đường kính to nhất của đoạn gậy là 1,7cm, phần đầu gậy đường kính 1,5cm được niêm phong trong hộp bìa catton (theo biên bản vụ việc của Công an xã D).

Khám nghiệm hiện trường tại Đoạn đường ĐH 71 thôn S, xã U, huyện E thu giữ: 02 đoạn dây nhựa tổng hợp màu đỏ, KT (130x1)cm; KT (140x1)cm.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 41/2019/TgT-BS, ngày 12/3/2019 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Hưng Yên đối với anh Nguyễn

Văn L kết luận tỷ lệ tổn hại: 18% sức khỏe. Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 46 ngày 20/3/2019 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Hưng Yên đối với anh Bàn Minh T kết luận tỷ lệ tổn hại là: 29% sức khỏe. Cơ chế hình thành vết thương do tác động bởi dạng vật tầy cứng gây nên. Bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 42/2019/TgT-BS ngày 16/3/2019 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Hưng Yên đối với anh Bùi Mạnh T kết luận tỷ lệ tổn hại là 12% sức khỏe. Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 55 ngày 29/3/2019 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Hưng Yên đối với anh Lê Ngọc T kết luận tỷ lệ tổn hại là 4% sức khỏe. Cơ chế hình thành vết thương do dạng vật tầy cứng gây nên.

Đối với bị can Huỳnh Đ hiện tại đang mắc bệnh tâm thần, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên đã quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh. Cơ quan điều tra đã ra quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án, tạm đình chỉ điều tra bị can.

Đối với hành vi của Bùi Mạnh T gây thương tích cho Lù Đức P và Trần Vương P và cố ý làm hư hỏng tài sản chiếc xe mô tô 89B1-169.29 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã khởi tố vụ án và khởi tố bị can Bùi Mạnh T về Tội cố ý gây thương tích quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự và xử phạt hành chính đối với Bùi Mạnh T về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác. Ngày 29/8/2019 Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên đã xét xử tuyên phạt Bùi Mạnh T 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Cố ý gây thương tích.

Đối với Trần Quốc T, Bùi Văn H, Lù Đức P và Nguyễn Minh K: Ngày 18/11/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên đã xét xử và tuyên phạt: Trần Quốc T 4 năm 09 tháng tù; Bùi Văn H 04 năm 06 tháng tù; Lù Đức P 03 năm 09 tháng tù; Nguyễn Minh K 03 năm 09 tháng tù về các tội Cố ý gây thương tích và tội Bắt giữ người trái pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo Đào Văn T đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng, các bị hại đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường thêm.

Sau khi thực hiện hành vi Đào Văn T đã bỏ trốn, đến ngày 18/12/2019 Đào Văn T đã đến Cơ quan điều tra đầu thú.

Tại cơ quan điều tra bị can Đào Văn T khai nhận chỉ lái xe ô tô chở các đối tượng đi tìm đánh nhóm của anh Tuấn, không thừa nhận có tham gia đánh, trối các bị hại.

Cáo trạng số 24/QĐ-VKS-P2 ngày 27/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo Đào Văn T về tội Cố ý gây thương tích, quy định tại điểm d khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự và tội Bắt giữ người trái pháp luật quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 157 Bộ luật hình sự.

#### **Tại phiên tòa:**

Bị cáo thành khẩn nhận tội, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Các bị hại đều có quan điểm nhận 20.000.000 đồng do bị cáo bồi thường nhưng các bị hại cho lại con của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên phân tích, đánh giá chứng cứ chứng minh tội phạm và giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đào Văn T như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đào Văn T phạm tội Cố ý gây thương tích và tội Bắt, giữ người trái pháp luật. Áp dụng điểm d khoản 3 Điều 134; điểm đ khoản 2 Điều 157; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Điều 55 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo T từ 05 năm 03 tháng đến 05 năm 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích và từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù về tội Bắt, giữ người trái pháp luật. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 18/12/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự thỏa thuận giữa bị cáo và các bị hại về việc bị cáo bồi thường thêm 20.000.000 đồng cho các bị hại để khắc phục hậu quả, nhưng các bị hại cho lại con của bị cáo số tiền trên.

Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Đào Văn T và chị Phạm Thị H 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Corolla Altis màu đen, BKS: 89A-131.52 do chiếc xe hiện đang là tài sản thế chấp tại Ngân hàng TMCP ABC; trả lại cho bị cáo T 01 chiếc điện thoại OPPO và 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 màu xám, đen.

Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hưng Yên: 01 đầu thu Camera màu trắng; 01 cây máy tính màu đen; 01 màn hình máy tính màu đen nhãn hiệu LG; 01 bàn phím màu đen; 01 chuột dây máy tính màu đen; 01 laptop màu đen nhãn hiệu HP; 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave $\alpha$  màu xanh, BKS: 89H1-3743 và xe mô tô nhãn hiệu Honda Wase RSX, BKS 89B1-169.29 quản lý đến khi nào Huỳnh Đ khỏi bệnh sẽ xử lý sau.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với tội danh và điểm khoản điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ, xử phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt của cả hai tội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hưng Yên và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên và Kiểm sát viên trong giai đoạn điều tra, truy tố cơ bản bảo đảm đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến và khiếu nại gì về các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của

cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện cơ bản là hợp pháp.

Đối với bị can Huỳnh Đ hiện đang bị áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh. Cơ quan điều tra đã ra quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án, tạm đình chỉ điều tra bị can là có căn cứ.

**[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:**

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các đồng phạm, phù hợp lời khai của các bị hại, của người làm chứng; phù hợp khách quan với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thẩm tra tại phiên tòa như: Biên bản khám nghiệm hiện trường; biên bản nhận dạng; các kết luận giám định pháp y về thương tích; vật chứng thu giữ... Đủ căn cứ kết luận: Do có mâu thuẫn từ việc anh Bùi Mạnh T gây thương tích cho Lù Đức P nên vào khoảng 18 giờ ngày 16/11/2018, tại quán của chị Nguyễn Thị H ở Đội 5, xã D, huyện E, tỉnh Hưng Yên, Đào Văn T và các đồng phạm khác đã dùng gậy rút, gậy gỗ, gậy sắt và chân tay không đánh các anh: Bàn Minh T, Bùi Mạnh T, Lê Ngọc T, Nguyễn Văn L ngất xỉu, sau đó dùng dây nhựa trói, bắt các anh Bàn Minh T, Bùi Mạnh T, Lê Ngọc T rồi khiêng lên xe ô tô BKS 89A-131.52 do Đào Văn T điều khiển chở về cầu V, xã U, huyện E. Hậu quả anh Bàn Minh T bị tổn hại 29% sức khỏe, anh Nguyễn Văn L bị tổn hại 18% sức khỏe, anh Bùi Mạnh T bị tổn hại 12% sức khỏe và anh Lê Ngọc T bị tổn hại 4% sức khỏe.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo và các đồng phạm dùng gậy gỗ, gậy sắt, gậy rút là hung khí nguy hiểm, đánh gây thương tích cho 4 người, trong đó có 3 người bị tổn hại sức khỏe từ 12% - 29%, sau đó trói, bắt các bị hại lên xe ô tô chở đến địa phận xã U, đã đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm d khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự và tội Bắt, giữ người trái pháp luật quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 157 Bộ luật hình sự.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Đào Văn T về tội Cố ý gây thương tích theo điểm d khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự và tội Bắt, giữ người trái pháp luật quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 157 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Trong vụ án này, bị cáo Đào Văn T chỉ đạo đàn em đi đánh, bắt giữ nhóm của anh Bùi Mạnh T nhằm mục đích trả thù cho Trần Vương P và Lù Đức P nên Đào Văn T là người giữ vị trí vai trò chính trong vụ án.

**[3]. Về tính chất hành vi phạm tội của bị cáo:** Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm sức khỏe và quyền tự do thân thể của người khác. Hành vi phạm tội của bị cáo và các đồng phạm khác bắt nguồn từ hành vi trái pháp luật của bị hại Bùi Mạnh T đối với bị cáo Lù Đức P và anh Trần Vương P. Tuy nhiên, bị cáo không lựa chọn xử lý sự việc theo đúng pháp luật, mà tập hợp người để đánh trả thù, thể hiện sự coi thường pháp luật, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, dành cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

**[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:**

*Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

*Về tình tiết giảm nhẹ:* Sau khi phạm tội, bị cáo Đào Văn T đã ra đầu thú; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại; bị hại có quan điểm xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

**[5]. Về hình phạt:** Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, trên cơ sở đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, xét thấy cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng chống tội phạm chung.

**[6]. Về trách nhiệm dân sự:**

Việc bồi thường thiệt hại cho bị hại là các anh Bùi Mạnh T, Lê Ngọc T, Bàn Minh T, Nguyễn Văn L đã được giải quyết tại bản án hình sự sơ thẩm số 109/2019/HS-ST ngày 18/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên. Tuy nhiên, trong giai đoạn điều tra, bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường thêm cho các bị hại tổng số tiền là 20.000.000 đồng và được các bị hại chấp nhận. Tại phiên tòa, các bị hại đều có quan điểm nhận 20.000.000 đồng bị cáo đã bồi thường nhưng các bị hại cho lại con của bị cáo, xét thấy đây là sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị hại và bị cáo, không trái với quy định của pháp luật và đạo đức xã hội, nên được Tòa án ghi nhận. Chị Phạm Thị H, sinh năm 1990, địa chỉ: Thôn A, xã B, thành phố C, tỉnh Hưng Yên sẽ đại diện gia đình bị cáo nhận lại khoản tiền trên.

**[7]. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:**

- Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Corolla Altis màu đen, BKS: 89A-131.52, Cơ quan điều tra thu giữ trong quá trình điều tra vụ án: Đây là tài sản chung của bị cáo Đào Văn T và vợ bị cáo là chị Phạm Thị H. Do chiếc xe ô tô Toyota Corolla Altis màu đen, BKS: 89A-131.52 đang là tài sản thế chấp tại Ngân hàng TMCP ABC (VIB), nên sẽ trả lại cho bị cáo Đào Văn T và chị Phạm Thị H để đảm bảo quyền lợi hợp pháp của Ngân hàng TMCP ABC (VIB) trong trường hợp bị cáo T và chị H vi phạm nghĩa vụ thanh toán.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave $\alpha$  màu xanh, BKS: 89H1-3743 và xe mô tô nhãn hiệu Honda Wase RSX, BKS 89B1-169.29, Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ tại hiện trường vụ án thuộc thôn S, xã U kim Động và tạm quản lý tại của hiệu cầm đồ P, hiện chưa xác định được chủ sở hữu, nên sẽ giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hưng Yên (PC02) quản lý để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý theo thẩm quyền.



- Đối với 01 chiếc điện thoại OPPO thu giữ tại hiệu cầm đồ P tại phiên tòa bị cáo Đào Văn T khẳng định điện thoại trên là của bị cáo và xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên sẽ trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 màu xám, đen đã qua sử dụng, màn hình bị vỡ, cơ quan điều tra quản lý của Đào Văn T, xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên sẽ trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 đầu thu Camera màu trắng, dạng hình vuông nhãn hiệu @hua có trong niêm phong ký hiệu TH là của Chị Nguyễn Thị X, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho chị X.

- Đối với 01 cây máy tính màu đen; 01 màn hình máy tính màu đen nhãn hiệu LG; 01 bàn phím màu đen; 01 chuột dây máy tính màu đen; 01 laptop màu đen nhãn hiệu HP có trong niêm phong ký hiệu TH là của Huỳnh Đ nhưng do Huỳnh Đ đang bị áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh. Cơ quan điều tra đã ra quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án, tạm đình chỉ điều tra bị can. Do vậy, sẽ giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hưng Yên (PC02) quản lý đến khi nào Huỳnh Đ khỏi bệnh sẽ xử lý sau.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Về tội danh và hình phạt**

- **Tuyên bố:** Bị cáo Đào Văn T phạm tội Cố ý gây thương tích và tội Bắt, giữ người trái pháp luật.

- **Áp dụng:** điểm d khoản 3 Điều 134; điểm đ khoản 2 Điều 157; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Điều 55 của Bộ luật hình sự.

**Xử phạt:** Bị cáo Đào Văn T 05 năm 03 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích và 02 năm 03 tháng tù về tội Bắt, giữ người trái pháp luật. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 18/12/2019.

### **2. Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Đào Văn T tiếp tục bồi thường cho bị hại là các anh Bùi Mạnh T, anh Bàn Minh T, anh Nguyễn Văn L, anh Lê Ngọc T số tiền 20.000.000 đồng và ghi nhận việc các anh Bùi Mạnh T, anh Bàn Minh T, anh Nguyễn Văn L, anh Lê Ngọc T cho lại con của bị cáo số tiền 20.000.000 đồng trên.

Đề nghị Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên chi trả lại cho chị Phạm Thị H, sinh năm 1990; địa chỉ: thôn A, xã B, thành phố C, tỉnh Hưng Yên số tiền 20.000.000 đồng được chuyển đến tài khoản tạm thu chờ xử lý của Cục Thi

hành án dân sự tỉnh Hưng Yên theo Quyết định chuyển vật chứng số 08/QĐ-VKS-P2 ngày 27/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên.

**3. Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:** Áp dụng Điều 46; Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bị cáo Đào Văn T và chị Phạm Thị H 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Corolla Altis màu đen, BKS: 89A-131.52.

- Trả lại cho bị cáo Đào Văn T 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 màu xám, đen đã qua sử dụng, màn hình bị vỡ và 01 chiếc điện thoại OPPO mặt trước có viền trắng (có trong niêm phong ký hiệu TH).

- Trả lại cho Chị Nguyễn Thị X 01 đầu thu Camera màu trắng, dạng hình vuông nhãn hiệu @hua có trong niêm phong ký hiệu TH.

- Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hưng Yên (PC02) quản lý: 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave  $\alpha$  màu xanh, BKS: 89H1-3743; 01 mô tô nhãn hiệu Honda Wase RSX, BKS 89B1-169.29, để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý theo thẩm quyền.

- Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hưng Yên (PC02) quản lý: 01 cây máy tính màu đen; 01 màn hình máy tính màu đen nhãn hiệu LG; 01 bàn phím màu đen; 01 chuột dây máy tính màu đen; 01 laptop màu đen nhãn hiệu HP (có trong niêm phong kí hiệu TH), để khi nào Huỳnh Đ khỏi bệnh sẽ xử lý sau.

*(Tình trạng, đặc điểm các vật chứng, tài sản, đồ vật nêu trên được nêu chi tiết tại Quyết định chuyển vật chứng số 08/QĐ-VKS-P2 ngày 27/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên)*

**4. Án phí:** Bị cáo Đào Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Quyền kháng cáo:** Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Vụ GDKT 1 - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Cơ quan CSĐT (PC02) - Công an tỉnh Hưng Yên;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Hưng Yên;
- Cục THADS tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Văn Biểu**